TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 180/2025/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 04 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 173/2025/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Như Q**; sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 61 H, Phường L, Lâm Đồng,

Bị đơn: Anh **Xuân Minh D,** sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 14, H, Phường L, Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Như Q và anh Xuân Minh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Như Q và anh Xuân Minh D thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Thị Như Q và anh Xuân Minh D cùng xác định vợ chồng có 02 con chung tên Xuân Minh Kh, sinh ngày 05/11/2010; Xuân Ngọc Gia H, sinh ngày 03/6/2017. Ly hôn chị Q và anh D đã thống nhất thoả thuận giao con chung tên Xuân Minh Kh, sinh ngày 05/11/2010 cho anh Xuân Minh D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến khi con thành niên đủ 18 tuổi; giao con chung tên Xuân Ngọc Gia H, sinh ngày 03/6/2017 cho chị Trần Thị Như Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến khi con thành niên đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Q và anh D tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định vợ chồng không có nợ chung không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: chị Trần Thị Như Q thỏa thuận chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003518 ngày 29/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho chị Q 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 - Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- UBND phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Phương Chi